

BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ CƠ KHÍ XÂY DỰNG

Điện thoại: 0243.8767.497
Email: truongcoma@gmail.com
Website: <http://www.cmtc.edu.vn>
Địa chỉ: Số 73 đường Cổ Bi, Gia Lâm, Hà Nội

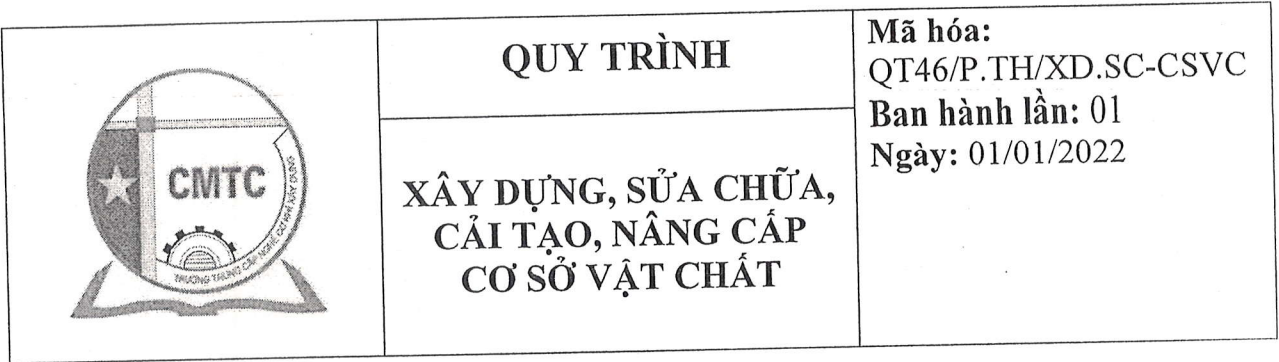
QUY TRÌNH
XÂY DỰNG, SỬA CHỮA, CẢI TẠO, NÂNG CẤP CƠ SỞ VẬT CHẤT
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 506/QĐ-TTCN ngày 30 tháng 12 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng)

Mã hóa : QT46/P.TH/XD.SC-CSVC

Ban hành lần : 01

Hiệu lực từ ngày : 01/01/2022

	NGƯỜI SOẠN THẢO	NGƯỜI KIỂM TRA	NGƯỜI PHÊ DUYỆT
Chữ ký		 	
Họ và tên	Vũ Thị Lan Anh	Cù Thị Thùy Dương	Phạm Văn Tự
Chức danh	KỸ THUẬT VIÊN PHÒNG TỔNG HỢP	PHÓ TRƯỞNG PHÒNG TỔNG HỢP	HIỆU TRƯỞNG



	QUY TRÌNH	Mã hóa: QT46/P.TH/XD.SC-CSVC
	XÂY DỰNG, SỬA CHỮA, CẢI TẠO, NÂNG CẤP CƠ SỞ VẬT CHẤT	Ban hành lần: 01 Ngày: 01/01/2022

	QUY TRÌNH	Mã hóa: QT46/P.TH/XD.SC-CSVC
	XÂY DỰNG, SỬA CHỮA, CẢI TẠO, NÂNG CẤP CƠ SỞ VẬT CHẤT	Ban hành lần: 01 Ngày: 01/01/2022

	QUY TRÌNH	Mã hóa: QT46/P.TH/XD.SC-CSVC Ban hành lần: 01 Ngày: 01/01/2022
	XÂY DỰNG, SỬA CHỮA, CẢI TẠO, NÂNG CẤP CƠ SỞ VẬT CHẤT	

THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI

[illegible]

1. Mục đích

Quy định thống nhất quy trình xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp CSVC theo đúng quy định hiện hành của Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng nhằm giải quyết công việc nhanh chóng, kịp thời của các đơn vị trực thuộc.

- Các đơn vị trực thuộc và toàn thể viên chức, người lao động trong trường phải tuân thủ đầy đủ nội dung quy trình công việc, thực hiện nhanh chóng, kịp thời đảm bảo hiệu quả công việc và tiến độ thực hiện.

2. Phạm vi và đối tượng áp dụng

2.1 Phạm vi áp dụng: Quy trình này áp dụng đối với các đơn vị trực thuộc Trường khi thực hiện công việc xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất từ các nguồn thu hợp pháp của Trường.

- Quy trình này áp dụng với những gói thầu có giá trị thực hiện dưới 100 triệu đồng

2.2 Đối tượng áp dụng: Quy trình này được áp dụng cho toàn thể các đơn vị trực thuộc Trường.

3. Căn cứ pháp lý và tài liệu tham chiếu

- Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

- Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 và các Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng như: Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14.

- Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

- Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

- Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/03/2016 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết về sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

- Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

- Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

- Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

- Căn cứ Quyết định số 806/QĐ-BXD ngày 15/6/2018 của Bộ Xây dựng về việc Phân cấp thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ, quản lý, sử dụng tài sản công của Bộ Xây dựng;
- Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Quyết định số 17/2019/QĐ-TTG ngày 08/4/2019 của Thủ tướng chính phủ về một số gói thầu, nội dung mua sắm duy trì hoạt động thường xuyên được áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt theo quy định tại điều 26 Luật Đấu thầu.
- Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và hoàn thiện hồ sơ liên quan;
- Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

4. Định nghĩa và từ viết tắt

4.1 Định nghĩa: Không có

4.2 Từ viết tắt

STT	Từ viết tắt	Ý nghĩa
1	QT	Quy trình
2	BM	Biểu mẫu
3	BGH	Ban Giám hiệu
4	P.TH	Phòng Tổng hợp
5	P.TC-KT	Phòng Tài chính - Kế toán
6	QĐ	Quyết định
7	HĐ	Hợp đồng
8	CSVC	Cơ sở vật chất
9	SC	Sửa chữa
10	XD	Xây dựng
11	NC	Nâng cấp
12	CT	Cải tạo

STT	Từ viết tắt	Ý nghĩa
13	KH	Kế hoạch
14	PA	Phương án
15	KP	Kinh phí
16	TT	Thanh toán
17	HĐ	Hóa đơn
18	NT	Nghiệm thu
19	TC	Thi công

5. Lưu đồ (Xem từ trang 5 đến trang 9)

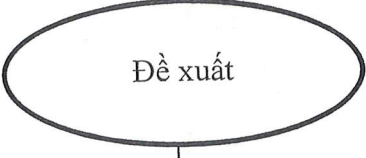
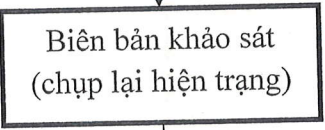
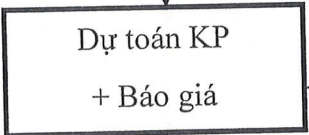
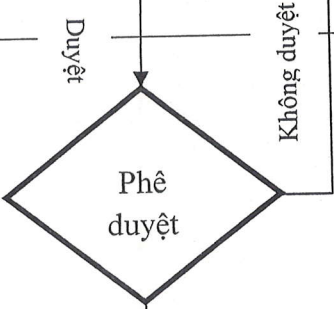
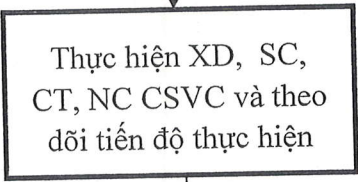
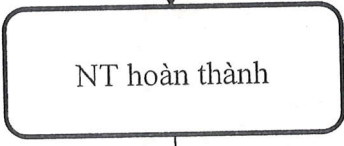
6. Đặc tả (Xem trang 10, trang 11)

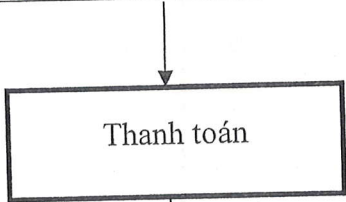
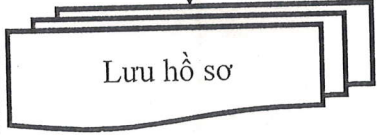
7. Các biểu mẫu/ hướng dẫn

STT	Tên biểu mẫu/ hướng dẫn	Mã hóa
1	Giấy đề xuất	BM/QT46/P.TH/01
2	Biên bản kiểm tra	BM/QT46/P.TH/02
3	Dự trù chi phí (Dự toán kinh phí)	BM/QT46/P.TH/03
4	Quyết định phê duyệt dự toán	BM/QT46/P.TH/04
5	Biên bản họp xét báo giá	BM/QT46/P.TH/05
6	Quyết định lựa chọn đơn vị sửa chữa	BM/QT46/P.TH/06
7	Hợp đồng	BM/QT46/P.TH/07
8	Biên bản bàn giao đưa vào sử dụng	BM/QT46/P.TH/08
9	Biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng	BM/QT46/P.TH/09
10	Biên bản xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành	Mẫu số 08a
11	Giấy đề nghị thanh toán	BM/QT46/P.TH/10

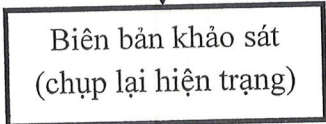
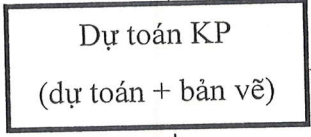
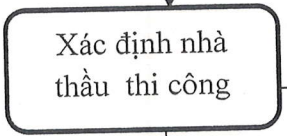
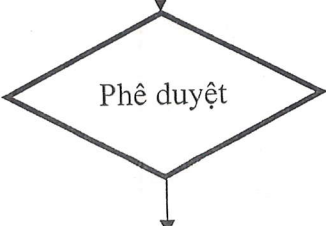
LƯU ĐỒ

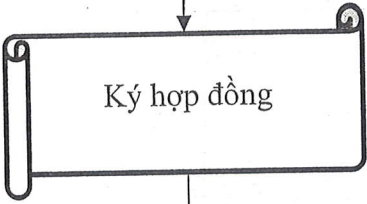
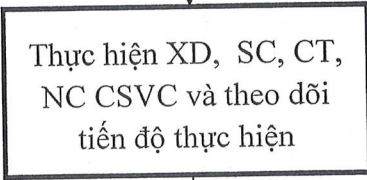
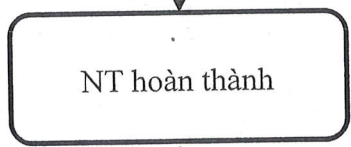
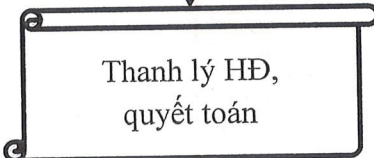
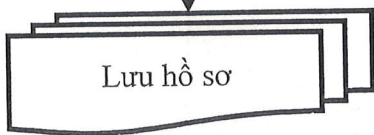
1. Xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp CSVC có giá trị thực hiện dưới 10 triệu đồng

TT	Các bước công việc	Trách nhiệm	Tài liệu, biểu mẫu	Yêu cầu	Thời gian
1		P.TH	BM/QT46/P.TH/01	Giấy đề xuất	Hàng năm, đầu tháng 12 hoặc đột xuất
2		P.TH.	BM/QT46/P.TH/02	BB; Ảnh chụp hiện trạng	Trong vòng 3 ngày
3		Đơn vị thi công; P.TH	BM/QT46/P.TH/03	Báo giá; Dự toán KP	Trong vòng 10 ngày
4		Ban Giám hiệu		Dự toán KP được phê duyệt	Trong vòng 5 ngày kể từ ngày trình ký
5		P.TH; Đơn vị thi công			Theo thỏa thuận
6		P.TH; Đơn vị thi công		Biên bản NT khối lượng công việc	Theo thỏa thuận

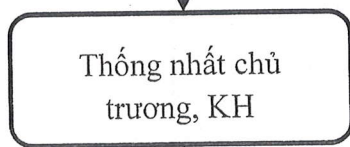
7		P.TH; Đơn vị thi công; P.TC-KT		HĐ; Giấy đề nghị TT	Trong vòng 5 ngày sau NT
8		Phòng TC-KT; Phòng TH.		Đầy đủ hồ sơ	Theo quy định

2. Xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp CSVC có giá trị thực hiện từ 10 triệu đến dưới 20 triệu đồng

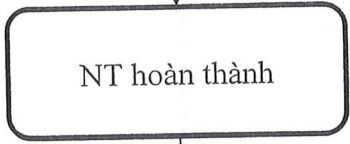
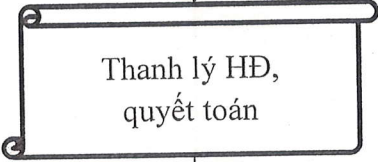
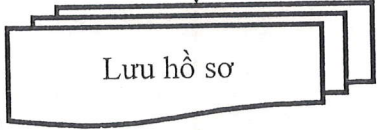
TT	Các bước công việc	Trách nhiệm	Tài liệu, biểu mẫu	Yêu cầu	Thời gian
1		P.TH	BM/QT46/P.TH/01	Giấy đề xuất	Hàng năm, đầu tháng 12 hoặc đột xuất
2		P.TH.	BM/QT46/P.TH/02	BB; Ảnh chụp hiện trạng	Trong vòng 3 ngày
3		Các đơn vị thi công; P.TH	BM/QT46/P.TH/03	Dự toán KP; Bản vẽ	Trong vòng 10 ngày
4		BGH; P.TH		Lựa chọn nhà thầu thi công có năng lực	Trong vòng 5 ngày
5		Ban Giám hiệu	BM/QT46/P.TH/04; BM/QT46/P.TH/05.	QĐ lựa chọn; Phê duyệt dự toán KP	Trong vòng 05 ngày kể từ ngày trình ký

6		BGH; Đơn vị thi công; Phòng TC-KT; Phòng Tổng hợp	BM/QT46/P.TH/06	Hợp đồng	Trong vòng 5 ngày sau ký QĐ
7		P.TH; Tổ giám sát; Đơn vị thi công			Theo Hợp đồng
8		Tổ giám sát; P.TH; Đơn vị thi công.	BM/QT46/P.TH/06	Biên bản NT khối lượng công việc	Theo Hợp đồng
9		BGH; Phòng Tổng hợp; Phòng TC-KT.	BM/QT46/P.TH/07	Biên bản thanh lý	15 ngày sau nghiệm thu
10		Phòng TC-KT; Phòng TH.		Đầy đủ hồ sơ	Theo quy định

3. Xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp CSVC có giá trị thực hiện từ 20 triệu đến dưới 100 triệu đồng

TT	Các bước công việc	Trách nhiệm	Tài liệu, biểu mẫu	Yêu cầu	Thời gian
1		P.TH	BM/QT46/P.TH/01	Giấy đề xuất	Hàng năm, đầu tháng 12 hoặc đột xuất
2		Đảng ủy; Ban Giám hiệu; Cán bộ chủ chốt.		Nghị quyết hoặc BB họp	

3	<pre> graph TD Start(()) --> B3[Biên bản khảo sát (chụp lại hiện trạng)] B3 --> B4[Xây dựng PA thiết kế (bản vẽ), dự toán KP] B4 --> D5{Kiểm tra} D5 -- Không duyệt --> B4 D5 -- Duyệt --> D6{Phê duyệt} D6 -- Không duyệt --> B4 D6 -- Duyệt --> B7[Quyết định chỉ định thầu đơn vị thi công] B7 --> B8[Ký hợp đồng] B8 --> B9[Thực hiện XD, SC, CT, NC CSVC và theo dõi tiến độ thực hiện] </pre>	P.TH		BB; Ảnh chụp hiện trạng	Trong vòng 3 ngày
4	Xây dựng PA thiết kế (bản vẽ), dự toán KP	Đơn vị sửa chữa; P.TH		PA thiết kế cụ thể; Dự toán KP	Trong vòng 15 ngày
5	Kiểm tra	P.TH; P.TC-KT		Đánh giá sự phù hợp của PA và dự toán KP	Trong vòng 10 ngày
6	Phê duyệt	Ban Giám hiệu		Dự toán KP được duyệt	Trong vòng 10 ngày kể từ ngày trình
7	Quyết định chỉ định thầu đơn vị thi công	Hiệu trưởng; P.TH		Quyết định lựa chọn	Sau 5 ngày phê duyet
8	Ký hợp đồng	BGH; Đơn vị thi công; Phòng TC-KT; Phòng Tổng hợp		Hợp đồng	Trong vòng 5 ngày sau ký QĐ
9	Thực hiện XD, SC, CT, NC CSVC và theo dõi tiến độ thực hiện	P.TH; Tổ giám sát; Đơn vị thi công			Theo Hợp đồng

10	 NT hoàn thành	Tổ giám sát; P.TH; Đơn vị thi công.		Biên bản NT khối lượng	Theo Hợp đồng
11	 Thanh lý HĐ, quyết toán	BGH; Phòng Tổng hợp; Phòng TC-KT.		Biên bản thanh lý	15 ngày sau nghiệm thu
12	 Lưu hồ sơ	Phòng TC-KT; Phòng TH.		Đầy đủ hồ sơ	Theo quy định

ĐẶC TẢ

1. Xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp CSVC có giá trị thực hiện dưới 10 triệu đồng

Bước 1: Căn cứ vào các kiến nghị, đề xuất của các đơn vị trực thuộc, Phòng Tổng hợp lập đề xuất để xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp CSVC nếu thấy cấp thiết.

Bước 2: Phòng Tổng hợp tiến hành chụp lại hiện trạng và lập biên bản đối với CSVC cần sửa chữa, cải tạo.

Bước 3: Phòng Tổng hợp lập dự toán KP trên cơ sở báo giá của đơn vị thi công.

Bước 4: Ban Giám hiệu xem xét, nếu dự toán KP được duyệt chuyển qua bước tiếp theo. Nếu không được duyệt thì kiểm tra, xây dựng lại.

Bước 5: Trên cơ sở dự toán KP được duyệt, Phòng Tổng hợp cho đơn vị thi công tiến hành thực hiện việc XD, SC, CT, NC cơ sở vật chất và theo dõi tiến độ thực hiện.

Bước 6: Nghiệm thu khối lượng công việc đã thực hiện.

Bước 7: Đơn vị thi công cung cấp hóa đơn và phòng Tổng hợp làm giấy đề nghị thanh toán. P.TC-KT tiến hành thanh toán theo quy định.

Bước 10: P.TC-KT, P.TH lưu trữ toàn bộ hồ sơ về việc XD, SC, CT, NC cơ sở vật chất theo quy định hiện hành.

2. Xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp CSVC có giá trị thực hiện từ 10 triệu đến dưới 20 triệu đồng

Bước 1: Căn cứ vào các kiến nghị, đề xuất của các đơn vị trực thuộc, Phòng Tổng hợp lập đề xuất để xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp CSVC nếu thấy cấp thiết.

Bước 2: Phòng Tổng hợp tiến hành chụp lại hiện trạng và lập biên bản đối với CSVC cần sửa chữa, cải tạo.

Bước 3: Phòng Tổng hợp phối hợp với các đơn vị thi công lập dự toán kinh phí (dự toán toán + bản vẽ nếu có). Nếu dự toán KP được duyệt chuyển qua bước tiếp theo. Nếu không được duyệt thì kiểm tra, xây dựng lại.

Bước 4: Trên cơ sở ý kiến của Ban Giám hiệu, phòng Tổng hợp xác định nhà thầu thi công đảm bảo đúng yêu cầu BGH đặt ra.

Bước 5: Sau khi xem xét, BGH ra quyết định lựa chọn nhà thầu thi công và phê duyệt dự toán KP.

Bước 6: Thực hiện ký kết hợp đồng thi công.

Bước 7: Thực hiện việc thi công theo đúng tiến độ và yêu cầu đã ký kết trong hợp đồng.

Bước 8: Nghiệm thu khối lượng công việc đã thực hiện.

Bước 9: Thanh lý hợp đồng và thanh quyết toán.

Bước 10: P.TC-KT, P.TH lưu trữ toàn bộ hồ sơ về việc XD, SC, CT, NC cơ sở vật chất theo quy định hiện hành.

3. Xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp CSVC có giá trị thực hiện từ 20 triệu đến dưới 100 triệu đồng

Bước 1: Căn cứ vào các kiến nghị, đề xuất của các đơn vị trực thuộc, Phòng Tổng hợp lập đề xuất để xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp CSVC nếu thấy cấp thiết.

Bước 2: Đảng ủy, Ban Giám hiệu họp xem xét để thống nhất chủ trương theo đề xuất của phòng Tổng hợp.

Bước 3: Phòng Tổng hợp tiến hành chụp lại hiện trạng và lập biên bản đối với CSVC cần sửa chữa, cải tạo.

Bước 4: Phòng Tổng hợp phối hợp với các đơn vị thi công xây dựng phương án thiết kế (bản vẽ) và lập dự toán kinh phí.

Bước 5: Phòng Tổng hợp phối hợp với P.TC-KT xem xét dự toán KP, nếu thống nhất thì trình BGH phê duyệt.

Bước 6: Sau khi xem xét PA thiết kế và dự toán KP, Ban Giám hiệu nếu thấy hợp lý thì phê duyệt dự toán KP để thực hiện. Nếu thấy không hợp lý thì yêu cầu xây dựng lại.

Bước 7: Sau khi dự toán KP được phê duyệt, phòng Tổng hợp tham mưu, đề xuất đơn vị thi công. Nếu hợp lý, Hiệu trưởng ra quyết định chỉ định thầu đơn vị thi công.

Bước 8: Thực hiện ký kết hợp đồng thi công.

Bước 9: Thực hiện việc thi công theo đúng tiến độ và yêu cầu đã ký kết trong hợp đồng.

Bước 10: Nghiệm thu khối lượng công việc đã thực hiện.

Bước 11: Thanh lý hợp đồng và thanh quyết toán.

Bước 12: P.TC-KT, P.TH lưu trữ toàn bộ hồ sơ về việc XD, SC, CT, NC cơ sở vật chất theo quy định hiện hành.